

Số: /TB-UBND

*Lê Lợi, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả đánh giá, xếp loại công chức xã năm 2023**

Căn cứ Điều 18 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Trên cơ sở Phiếu đánh giá, xếp loại công chức xã năm 2023 và ý kiến nhận xét, đánh giá, xếp loại của tập thể và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã; kết luận của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã ngày 24 tháng 11 năm 2023.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công chức xã năm 2023 (có danh sách đính kèm)/.

***Nơi nhận:***

- BTV Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ và Các tổ chức chính trị - XH;
- Công chức xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đoàn Duy Việt**

**DANH SÁCH**  
**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG CHỨC XÃ**  
*(Kèm theo Thông báo số      /TB-UBND ngày 27/11/2023 của UBND xã)*

| TT | Họ và tên        | Chức vụ, đơn vị công tác                        | Kết quả đánh giá             |                         |                     |                           |
|----|------------------|-------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------|---------------------|---------------------------|
|    |                  |                                                 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành nhiệm vụ | Không hoàn thành nhiệm vụ |
| 1  | Nguyễn Văn Xứng  | Chỉ huy trưởng quân sự                          | x                            |                         |                     |                           |
| 2  | Tăng Văn Vương   | Văn phòng – Thống kê (HĐND – UBND)              |                              | x                       |                     |                           |
| 3  | Phạm Thị Tuyết   | Văn phòng – Thống kê (Đảng ủy, nội vụ)          | x                            |                         |                     |                           |
| 4  | Lê Thị Thoa      | Tài chính – Kế toán                             |                              | x                       |                     |                           |
| 5  | Lê Văn Vẽ        | Địa chính – xây dựng và Môi trường              |                              |                         | x                   |                           |
| 6  | Phạm Ngọc Chuẩn  | Tư pháp – Hộ tịch                               |                              | x                       |                     |                           |
| 7  | Nguyễn Văn Tuyên | Văn hóa – Xã hội làm công tác Lao động – TB&XH. |                              | x                       |                     |                           |